TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN LÃO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2023/QĐST-VDS	*An Lão, ngày 28 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v tuyên bố một người mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Nhạn.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Gấm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên họp: Ông Phan Xuân Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 33/2022/TLST-VDS ngày 20 tháng 10 năm 2022 về việc:"*Tuyên bố một người mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi"* theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 314/2023/QĐST-VDS ngày 20 tháng 4 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Thanh B, địa chỉ: Thôn Đ, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Đỗ Quỳnh M, địa chỉ: Số N, thị trấn A, huyện A, thành phố Hải Phòng; có mặt tại phiên họp.

Người bị yêu cầu tuyên bố mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Bà Nguyễn Thị T, địa chỉ: Thôn Đ, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Ngọc M, địa chỉ: Thôn Đ, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp).

- Chị Nguyễn Thị Hồng Y, địa chỉ: Thôn Đ, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự ngày 19 tháng 7 năm 2022 và các bản khai trong hồ sơ; người yêu cầu ông Nguyễn Thanh B trình bày: Ông B xây dựng hạnh phúc với bà Nguyễn Thị T từ năm 1983 (theo giấy xác nhận tình trạng hôn nhân số 76/UBND-XNTTHN ngày 30 tháng 6 năm 2022 của UBND xã Bát Trang). Quá trình chung sống bà T là người hoàn toàn mạnh khỏe. Ông và bà T có 02 con chung là Nguyễn Ngọc M và Nguyễn Thị Hồng Y. Khoảng từ năm 1995 bà T có những biểu hiện bất thường về sức khỏe và tâm lý, cụ thể: Mất ngủ kéo dài, ăn uống kém. Bà T cho rằng có ma quỷ nhập, khống chế, điều khiển nên bà T tự đánh đập, hủy hoại bản thân nhằm mục đích đánh đuổi ma quỷ ra ngoài, tâm trạng luôn lo lắng, sợ hãi, không dám tiếp xúc với mọi người, bà T nhiều lần tự bỏ đi lang thang không làm chủ được hành vi của mình. Năm 2013 gia đình ông đưa bà T đi khám và điều trị bệnh tại Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng. Bệnh viện chuẩn đoán bà T bị mắc bệnh tâm thần phân liệt thể di chứng (mã bệnh F20.5). Gia đình ông tạo mọi điều kiện để chữa bệnh cho bà T nhưng bệnh tình của bà không thuyên giảm. Năm 2014 bà T có hồ sơ bệnh án tâm thần tại cộng đồng và có hồ sơ quản lý bệnh án tại Trạm y tế xã Bát Trang và thuộc diện cấp phát thuốc tại Trạm y tế xã Bát Trang, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng từ năm 2014 đến nay. Ngày 09 tháng 11 năm 2018 bà T được Ủy ban nhân dân xã Bát Trang cấp giấy xác nhận khuyết tật, mức độ khuyết tật A, dạng khuyết tật: Tâm thần đặc biệt nặng. Hiện nay hai mắt của bà T đã bị mù, mất hoàn toàn khả năng lao động, mọi sinh hoạt cá nhân của bà T đều phải có sự hỗ trợ của người thân. Nay để đảm bảo quyền lợi cho bà T cũng như các thành viên khác trong gia đình về việc xác lập, thực hiện các giao dịch dân sự nên ông yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị T là người mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật.

Tại Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo Quyết định trưng cầu số 49/KLGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2023 của Viện Pháp y tâm thần Trung Ương kết luận: Đối tượng Nguyễn Thị T bị bệnh tâm thần phân liệt thể di chứng. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F20.5. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Ngọc M và chị Nguyễn Thị Hồng Y vắng mặt tại phiên họp nhưng đều có lời khai phù hợp với lời khai của ông Nguyễn Thanh B và đều thống nhất yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị T là người mất năng lực hành vi dân.

Tại phiên họp, người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Thanh B giữ nguyên nội dung, yêu cầu nêu trên.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự: Căn cứ vào khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; điểm đ khoản

1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí và án phí Tòa án; các điều 361, 367, 376, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ Điều 22 Bộ luật Dân sự. Đề nghị Thẩm phán chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Thanh B: Tuyên bố bà Nguyễn Thị T là người mất năng lực hành vi dân sự. Về chi phí giám định: Ông B phải nộp chi phí giám định sức khỏe tâm thần theo quy định của pháp luật, ông B đã nộp đủ chi phí giám định sức khỏe tâm thần. Về lệ phí: Ông Nguyễn Thanh B thuộc trường hợp miễn nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng nhận định:

- *Về tố tụng:*

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Bà Nguyễn Thị T là người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự, có nơi cư trú tại thôn Đ, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là loại việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc giải quyết vắng mặt đương sự tại phiên họp: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Ngọc M và chị Nguyễn Thị Hồng Y vắng mặt tại phiên họp nhưng đã có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp. Căn cứ Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt anh Nguyễn Ngọc M và chị Nguyễn Thị Hồng Y.

- *Về nội dung:*

[3] Căn cứ vào lời khai của đương sự, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự cũng như chính quyền xã Bát Trang cung cấp ông Nguyễn Thanh B và bà Nguyễn Thị T là vợ chồng. Quá trình chung sống, ông bà đã sinh được 02 con là Nguyễn Ngọc M và Nguyễn Thị Hồng Y. Khoảng năm 1995 bà T bắt đầu có các triệu chứng mất ngủ, nói vô thức, không thể kiểm soát cũng như điều khiển được hành vi của mình. Trong thời gian phát bệnh đến nay, bà T đã được gia đình đưa đi chữa trị tại Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng nhưng bệnh không thuyên giảm, mọi sinh hoạt cá nhân đều phải có sự hỗ trợ của người thân. Bà T thuộc đối tượng được hưởng trợ cấp xã hội là người khuyết tật đặc biệt nặng theo Giấy xác nhận khuyết tật số hiệu 11632319 ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân xã Bát Trang và Quyết định về việc điều

chỉnh mức trợ cấp xã hội số 4492/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

[4] Ngày 27 tháng 10 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng ban hành Quyết định số 855/2022/QĐ-TA trưng cầu giám định sức khỏe tâm thần của bà Nguyễn Thị T tại Viện Pháp y tâm thần Trung ương. Ngày 22 tháng 3 năm 2023, Tòa án nhận được Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo trưng cầu số 49/KLGĐ của Viện pháp y tâm thần Trung Ương, kết luận:"*Tại thời điểm giám định đối tượng Nguyễn Thị T bị bệnh Tâm thần phân liệt thể di chứng. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F20.5. Đối tượng mất khả năng khăn nhận thức và điều khiển hành vi"*. Căn cứ Điều 22 của Bộ luật Dân sự, Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự, cần chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Thanh B. Tuyên bố bà Nguyễn Thị T mất khả năng nhận thức và làm chủ hành vi.

[5] Về chi phí giám định: Ông Nguyễn Thanh B phải nộp chi phí giám định, ông B đã nộp đủ.

[6] Về lệ phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1960 là người cao tuổi, có đơn xin miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự, thuộc trường hợp miễn nộp tiền lệ phí Tòa án theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; các Điều 361, 367, 376, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 22 của Bộ luật Dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Thanh B: Tuyên bố bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1965; địa chỉ: Thôn Đ, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng *là người mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.*

2. Về chi phí giám định: Ông Nguyễn Thanh B phải nộp chi phí giám định, ông B đã nộp đủ.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Thanh B được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Ông Nguyễn Thanh B có quyền kháng cáo Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Anh Nguyễn Ngọc M và chị Nguyễn Thị Hồng Y có quyền kháng cáo Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày niêm yết Quyết định. Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão có quyền kháng nghị Quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng có quyền kháng nghị Quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trong trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TANDTP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã B;
- Lưu: Hồ sơ , HCTP.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Thị Nhạn